

Bản án số: 353/2023/HS-ST
Ngày: 29/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Vỵ và bà Trần Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh, Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:

Ông Trần Văn Cẩm, Kiểm sát viên .

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 320/2023/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 313/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Văn S (Tên gọi khác: Cu Ba), sinh ngày 12/10/1984 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi thường trú: Số 18 đường G, phường PH, thành phố H; Chỗ ở hiện nay: TDP T, phường PT, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn D (Đã chết) và bà: Nguyễn Thị C (Sinh năm 1957). Vợ: Nguyễn Thị Diệu H (Sinh năm: 1985). Con: Có 04 con. Lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2021.

** Quá trình nhân thân:* Sinh ra và lớn lên ở cùng với gia đình, học hết lớp 6/12 thì nghỉ học, ở nhà.

- Ngày 07/6/2000, bị Công an phường PH, thành phố H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 50.000 đồng, về hành vi đánh nhau gây mất trật tự khu dân cư;

- Ngày 02/10/2007, bị Công an phường PN xử phạt vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng, về hành vi đánh nhau;

- Ngày 17/7/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế xử phạt 02 năm 9 tháng tù, về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 30/6/2023, sau đó khởi tố, chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà Tạm giữ Công an thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị Diệu H; địa chỉ: Tổ 6, KV6, thôn TT, phường PT, thành phố H. Có mặt

** Người làm chứng:*

- Anh Lê Văn T1, sinh năm 1997; địa chỉ: 123 đường ĐT, phường HV,

thành phố H. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 ngày 30/6/2023, Trần Văn S điều khiển xe mô tô 75F1-882.35 một mình đi từ nhà tại TDP TT, phường PT, thành phố H đến đường Trần Huy L, phường DB, thành phố H gặp một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 05 viên ma túy loại hồng phiến với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, S cất giấu trong người. Đến khoảng 09 giờ 00' cùng ngày, S tiếp tục điều khiển xe mô tô đến đường Nguyễn Văn L, phường HS, thành phố H gặp một nam thanh niên khác (không rõ nhân thân lai lịch) hỏi mua 04 gói ma túy loại heroin, thanh niên này đồng ý bán cho S với số tiền 400.000 đồng. Sau đó, S cất giấu số ma túy vừa mua cùng với 05 hồng phiến vào mũ bảo hiểm, đội mũ bảo hiểm trên đầu, điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thuộc khu quy hoạch Eo B, phường HV, thành phố H thì bị lực lượng Công an phường HV dừng xe kiểm tra hành chính, phát hiện S đang cất giấu ma túy nên tiến hành lập biên bản quả tang.

** Vật chứng thu giữ gồm:*

- 01 (một) túi nilong màu trắng viền đỏ bên trong chứa 05 (năm) viên nén màu đỏ;
- 01 (một) túi nilong màu trắng viền đỏ bên trong có 04 (bốn) gói giấy bạc bên trong mỗi gói đều có chứa chất bột khô màu trắng;
- 01 (một) mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen;
- 01 (một) xe mô tô loại Wave, biển số 75F1-882.35, số máy JA39E1562273, số khung 3913LY224397.

* Tại Bản kết luận số 385 ngày 03/7/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

- Mẫu 05 viên nén đều hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định, có tổng khối lượng 0,4718g (không phải bốn bảy một tám gam), là ma túy loại Methamphetamine;
- Mẫu chất bột khô màu trắng trong 04 (bốn) gói giấy bạc, có tổng khối lượng 0,1473g (Không phải một bốn bảy ba gam), là ma túy, loại Heroine.

Sau khi giám định, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và đang tiếp tục tạm giữ gồm:

- + 0,2718g (Không phải hai bảy một tám gam) mẫu bột được nghiền từ 05 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định;
- + 0,0473g (Không phải không bốn bảy ba gam) mẫu chất bột khô màu trắng gửi giám định.
- + Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

** Về xử lý vật chứng:*

Đối với các vật chứng gồm xe mô tô 75F1-882.35, 01 mũ bảo hiểm và 01 (một) gói ma túy được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Trần Đình T2, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Trần Văn S, bắt ngày 30/6/2023 “ đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H để phục vụ việc truy tố xét xử.

Quá trình điều tra vụ án, bị cáo Trần Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Tại bản cáo trạng số 334/CT-VKS-TPH-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Lê Công M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Trần Văn S từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.
- Về xử lý vật chứng: - Tịch thu tiêu hủy:
 - + Số Ma túy còn lại sau giám định là gói ma túy được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Trần Đình T2, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Trần Văn S, bắt ngày 30/6/2023” .
 - + 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen không còn sử dụng .
- Trả lại cho bị cáo Trần Văn S và chị H xe máy loại Ware, biển kiểm soát 75F1-882.35 đã qua sử dụng là đứng tên đăng ký sở hữu Trần Văn S.
- Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn S phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo một cơ hội để làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 09 giờ 50’ ngày 30/6/2023, tại đoạn đường thuộc khu quy hoạch Eo B, phường HV, thành phố H; Trần Văn S đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,6191g (Không phải sáu một chín một gam) ma túy, loại Methamphetamine và Heroine, nhằm mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Trần Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình

sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu nghiện ngập của mình nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, trực tiếp ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người, sự phát triển của nòi giống và làm tăng tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng một hình phạt thật nghiêm khắc, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để bị cáo có thời gian cải tạo bản thân và để giáo dục, răn đe những đối tượng khác.

[4] Về xử lý vật chứng: Do ma túy là chất cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy số Ma túy còn lại sau giám định: gói ma túy được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Trần Đình T2, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Trần Văn S, bắt ngày 30/6/2023”.

Đối với 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen không còn sử dụng được nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe máy loại Wave, biển kiểm soát 75F1-882.35 đã qua sử dụng là đứng tên đăng ký sở hữu Trần Văn S nhưng không phải là nơi cất giữ Ma túy nên cần trả lại cho bị cáo và chị Nguyễn Thị Diệu H.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Trần Văn S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn S 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữ 30/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Sổ Ma túy còn lại sau giám định là 01 gói ma túy được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 (hai) chữ ký của Giám định viên Trần N, 02 (hai) chữ ký của Điều tra viên Trần Đình T2, 02 (hai) dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Trần Văn S, bắt ngày 30/6/2023”

+ 01 mũ bảo hiểm bằng nhựa màu đen .

- Trả lại cho bị cáo Trần Văn S và chị Nguyễn Thị Diệu H xe máy loại Wave, biển kiểm soát 75F1-882.35 đã qua sử dụng là đứng tên đăng ký sở hữu Trần Văn S.

Các vật chứng trên được xác định theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/10/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Trần Văn S chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hằng